

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Đường bộ  
Năm báo cáo: 2012

## I. Thông tin chung

### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Đường bộ
- Tên giao dịch quốc tế: Highway Engineering Consultant Joint Stock Company
- Tên viết tắt: HECO
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100108078
- Vốn điều lệ: 11.550.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 11.550.000.000 đồng
- Địa chỉ: 278 phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
- Số điện thoại: 04.3511.1714 - 04.3851.1271
- Số fax: 04.3511.1249
- Website: heco@heco.vn

### 2. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty tư vấn thiết kế Đường bộ tiền thân là Phòng Đường bộ trực thuộc Viện thiết kế giao thông vận tải trước đây (nay là Tổng công ty tư vấn thiết kế giao thông vận tải) được thành lập theo Quyết định số 1478/QĐ ngày 27/12/1962 của Bộ Giao thông vận tải và các quyết định được thay đổi như sau:

+ Quyết định số 611/QĐ-TCCB ngày 16/4/1985 của Bộ Giao thông vận tải cho phép thành lập Xí nghiệp Khảo sát Thiết kế Đường bộ.

+ Văn bản số 1497/QĐ-TCCB ngày 24/7/1993 của Bộ Giao thông vận tải về việc cho phép Xí nghiệp Khảo sát Thiết kế Đường bộ trực thuộc Công ty khảo sát thiết kế giao thông vận tải được hạch toán kinh tế, có tư cách pháp nhân theo sự uỷ quyền của ông Tổng giám đốc Công ty khảo sát thiết kế giao thông vận tải, được mở tài khoản tại Ngân hàng, được sử dụng con dấu riêng.

+ Quyết định số 857/QĐ/TCCB-LĐ ngày 25/4/1996 của Bộ GTVT thành lập doanh nghiệp Nhà nước là Công ty tư vấn thiết kế Đường bộ trực thuộc Tổng công ty tư vấn thiết kế giao thông vận tải. Công ty TVTK Đường bộ là đơn vị hạch toán kinh tế độc lập.

+ Quyết định số 2131/QĐ-BGTVT ngày 12/10/2006 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt phương án và chuyển đổi Công ty tư vấn thiết kế đường bộ thành Công ty cổ phần.

- Các sự kiện khác: Không.

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế các công trình giao thông cầu, đường bộ;</li> <li>- Thiết kế công trình cầu, hầm;</li> <li>- Thiết kế công trình đường sắt;</li> <li>- Thiết kế cấp thoát nước công trình xây dựng;</li> <li>- Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp</li> <li>- Thiết kế điện chiếu sáng công trình dân dụng, công nghiệp và giao thông;</li> <li>- Thiết kế nền, xử lý nền: đối với công trình xây dựng;</li> <li>- Thiết kế biện pháp khảo sát công trình, khảo sát địa chất thủy văn;</li> <li>- Khảo sát trắc địa công trình;</li> <li>- Khảo sát thủy văn, môi trường;</li> <li>- Khảo sát địa chất thủy văn, địa chất công trình</li> <li>- Thiết kế các công trình xây dựng cầu;</li> <li>- Tư vấn giám sát xây dựng công trình giao thông (chỉ hoạt động khi đủ năng lực theo quy định của pháp luật và theo chứng chỉ hành nghề).</li> </ul>	7110
2.	<p>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật</p> <p>Chi tiết: - Thí nghiệm vật liệu xây dựng và thí nghiệm địa chất công trình;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm định, thử tải công trình (chỉ hoạt động khi đủ năng lực theo quy định của pháp luật);</li> <li>- Phân tích, nghiên cứu đánh giá tác động môi trường.</li> </ul>	7120
3.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập quy hoạch tổng thể, quy hoạch chi tiết giao thông vận tải;</li> <li>- Lập báo cáo đầu tư xây dựng, dự án đầu tư xây dựng, báo cáo kinh tế kỹ thuật;</li> <li>- Lập tổng mức đầu tư dự án; Lập dự toán và tổng dự toán;</li> <li>- Lập hồ sơ mời thầu, phân tích và đánh giá hồ sơ dự thầu;</li> <li>- Thẩm tra: Hồ sơ khảo sát, dự án đầu tư, báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và tổng dự toán (chỉ hoạt động khi đủ năng lực theo quy định của pháp luật);</li> <li>- Điều tra thu thập các số liệu về quy hoạch, dân sinh, kinh tế - xã hội, các vấn đề liên quan đến giao thông, nông nghiệp và phát triển nông thôn, xây dựng, công nghiệp;</li> <li>- Điều tra, phân tích, thu thập các số liệu phục vụ thiết kế các công trình tiện ích giao thông;</li> <li>- Tư vấn quản lý dự án, đầu tư xây dựng (chỉ hoạt động khi đủ năng lực theo quy định của pháp luật và theo chứng chỉ hành nghề);</li> <li>- Sửa chữa thiết bị đo đạc.</li> </ul>	Ngành, nghề chưa khớp mã với hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

- Địa bàn kinh doanh: Trong và ngoài nước.

✍


#### **4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

- Mô hình quản trị: Công ty được tổ chức hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần theo quy định của Luật doanh nghiệp, trong đó vốn thuộc sở hữu của Nhà nước do Tổng công ty TVTK Giao thông vận tải quản lý chiếm 51% vốn điều lệ.
- Cơ cấu bộ máy quản lý: Công ty gồm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các phòng ban.
- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

#### **5. Định hướng phát triển**

- Thực hiện tái cơ cấu công ty theo nội dung đề án được Tổng công ty phê duyệt.
- Tiếp tục đổi mới cơ chế, thực hành tiết kiệm, chống tham ô lãng phí. Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Đánh giá lại nguồn nhân lực và lập kế hoạch phát triển nguồn nhân lực như sau:
  - + Luân chuyển, sắp xếp, đào tạo hoặc tuyển dụng cấp bách các ngành nghề chưa phù hợp hoặc thiếu của các bộ phận.
  - + Lập kế hoạch ngắn hạn và dài hạn về tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực phù hợp với định hướng phát triển của Công ty, hàng năm có đánh giá chi tiết kết quả đào tạo để có cơ sở cho việc sắp xếp, phân loại và chế độ phân phối cho phù hợp.
  - + Công ty sẽ đào tạo bổ sung tiếng Anh cho các ngành: Cầu, Đường, Kinh doanh theo yêu cầu: Đọc, nghe, viết thành thạo.
  - + Phối hợp với Tổng công ty trong việc đào tạo Chủ nhiệm Tổng thể, chủ nhiệm dự án.
  - + Yêu cầu đối với CBCNV: Phải tự cập nhật kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ và trau dồi ngoại ngữ để đáp ứng hoàn thành nhiệm vụ phù hợp với sự phát triển của Công ty.
- Phát triển ngành nghề kinh doanh trong lĩnh vực giao thông vận tải, phát triển công nghệ khảo sát thiết kế Hàm trong giao thông đô thị, Đánh giá tác động môi trường, vật liệu xây dựng, phòng thí nghiệm.
- Tiếp tục mở rộng và phát triển công nghệ tin học trong quản lý và điều hành Công ty. Đầu tư khoa học công nghệ, máy móc thiết bị có chọn lọc, mở rộng phòng thí nghiệm địa chất (Phần mềm cầu, đường; máy toàn đạc; thí nghiệm địa chất, môi trường ...) nhằm tạo ra sản phẩm chất lượng cao và có sự khác biệt.
- Mở rộng thị trường tư vấn, giám sát vào các dự án nhà đầu tư BT, PPP (công tư hợp tác), BOT.
- Duy trì và thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008, ứng dụng tiến bộ KHCN, tăng cường công tác kiểm soát chất lượng.
- Tiếp tục tăng cường liên danh, liên kết, nhất là với các tư vấn đủ điều kiện tham gia các công trình có vốn nước ngoài; mở rộng thị trường, nâng cao chất lượng hồ sơ dự thầu.

#### **6. Các rủi ro:**

- Chủ trương thắt chặt tiền tệ, giảm đầu tư công theo Nghị quyết 11 của Chính phủ vẫn tiếp tục tác động mạnh đến đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thị trường tư vấn suy giảm, tính minh bạch trong công tác đấu thầu còn hạn chế. 

- Việc tiếp cận các nhà đầu tư theo hướng đa dạng hóa nguồn vốn gặp rất nhiều khó khăn, mặt khác khi có việc thường yêu cầu triển khai gấp trong khi nguồn vốn thanh toán còn hạn chế hoặc chậm, ảnh hưởng đến khả năng tài chính của Công ty.

- Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt do có nhiều tổ chức tư vấn trong cùng ngành giao thông vận tải.

- Cơ chế chính sách còn nhiều bất cập chưa thực sự hỗ trợ cho hoạt động tư vấn thiết kế.

- Chí phí các dịch vụ: Thuê trụ sở; thuê đất; duy trì thương hiệu; chi phí tiếp thị và các chi phí khác đều tăng.

- Hiện nay, do vốn chủ sở hữu của Nhà nước chiếm 51%, nên đối với các dự án có vốn nước ngoài (WB, ODA ...) Công ty chưa thể tiếp cận trực tiếp được hoặc có thể được thì chỉ làm nhà thầu phụ, dẫn đến chi phí giá thành tăng.

## **II. Tình hình hoạt động trong năm**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Đứng trước những khó khăn thách thức trong năm 2012, toàn thể lãnh đạo, người lao động trong Công ty đã đồng lòng cố gắng khắc phục khó khăn đảm bảo ổn định công tác sản xuất kinh doanh và đời sống người lao động, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và hoàn thành các nghĩa vụ với Nhà nước, hoàn thành các chỉ tiêu đã được các cổ đông thông qua. Cụ thể:

- Hợp đồng đã ký kết: 47 hợp đồng và phụ lục với giá trị 60,78 tỷ đồng.

- Sản lượng thực hiện: 70 tỷ đồng.

- Doanh thu: 60,89 tỷ đồng.

- Tổng chi phí: 56.574.455.367 đồng

- Lợi nhuận trước thuế: 4.315.016.739 đồng.

- Lợi nhuận sau thuế: 3.443.729.935 đồng.

- Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu: 26%

### **2. Tổ chức và nhân sự**

- Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Hoàng Văn Thọ	Giám đốc	16,69%
2	Phạm Duy Khôi	Phó giám đốc	0,36%
3	Vũ Văn Chí	Phó giám đốc	1,52%
4	Nguyễn Văn Bích	Phó giám đốc	10,5%
5	Bùi Thị Vân	Kế toán trưởng	0,43%
6	Vũ Thanh Tịnh	Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính	0,43%
7	Phạm Văn Hiến	Trưởng phòng Quản lý kinh doanh	0,30%
8	Nguyễn Văn Hiến	Phó trưởng phòng Quản lý kinh doanh	0,06%
9	Nguyễn Xuân Trường	Phó trưởng phòng Quản lý kinh doanh	0,05%
10	Lê Huy Thắng	Trưởng phòng Quản lý kỹ thuật	0,09%

- Những thay đổi trong Ban điều hành:
  - + Từ ngày 01/6/2012 ông Bùi Văn Tòng thôi giữ chức vụ Giám đốc và ông Hoàng Văn Thọ giữ chức vụ Giám đốc
  - + Từ ngày 01/01/2013 ông Nguyễn Văn Bích - Phó chủ tịch HĐQT, Phó giám đốc chuyển công tác sang Tổng công ty tư vấn thiết kế GTVT.
  - + Từ ngày 01/01/2013 phòng Quản lý kỹ thuật đổi tên thành phòng Kỹ thuật.
- Số lượng cán bộ, nhân viên đến ngày 31/12/2012: 188 người.
- Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: Không.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn:
  - Đầu tư tài chính: Không.
  - Đầu tư máy móc, thiết bị, sửa chữa văn phòng: 600,161 triệu đồng.
  - Tình hình thực hiện các dự án lớn: Luôn đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ cam kết với các Khách hàng.
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

### 4. Tình hình tài chính

#### a) Tình hình tài chính

Chi tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	37.327.632.723	39.417.644.245	5,6
Doanh thu thuần	60.207.917.148	60.889.472.106	1,1
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.616.184.637	4.111.631.701	13,7
Lợi nhuận khác	83.593.730	203.385.038	143,3
Lợi nhuận trước thuế	3.699.778.367	4.315.016.739	16,6
Lợi nhuận sau thuế	2.700.083.775	3.443.729.935	27,5
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	14	14	0

#### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,46	1,54	
Hệ số thanh toán nhanh:			
(TSLĐ - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	1,3	1,4	
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,56	0,61	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,46	1,38	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
Vòng quay hàng tồn kho:	14,53	13,52	
Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân	1,53	1,63	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản			
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,04	0,06	

28

Các chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Ghi chú
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,18	0,21	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,07	0,09	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,06	0,07	

### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 1.155.000

- Loại cổ phần đang lưu hành: Phổ thông

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 1.155.000

- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu: Không.

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông nhà nước: 01 (ủy quyền cho 03 người đại diện phần vốn);

- Cổ đông khác: 237.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.

đ) Các chứng khoán khác: Không.

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Mặc dù gặp những khó khăn thách thức không nhỏ trong năm 2012, toàn thể lãnh đạo, người lao động trong Công ty đã đồng lòng cố gắng khắc phục khó khăn đảm bảo ổn định công tác sản xuất kinh doanh và đời sống người lao động, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và hoàn thành các nghĩa vụ với Nhà nước, hoàn thành các chỉ tiêu đã được các cổ đông thông qua. Bảo toàn và phát triển vốn

#### 2. Tình hình tài chính

a) Tài sản

- Trong năm 2012, tổng số tài sản cố định và công cụ dụng cụ đầu tư mua sắm mới là 600,161 triệu đồng, số tài sản cố định được thanh lý là 433,9 triệu đồng. Ngoài ra, hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản cũng tăng so với năm 2011. Công ty luôn chú trọng đến công tác đầu tư mới tài sản để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Công tác kiểm kê, đánh giá tài sản cũng được thực hiện đúng qui định và kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng của tài sản. Công tác kiểm soát và sử dụng tài sản của Công ty đã được nâng cao và hiệu quả hơn.

- Theo Báo cáo phân tích nợ của Công ty trong năm 2012 có một số nội dung cơ bản như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Số tiền
1	Công nợ phải thu dưới 1 năm	8.511.710.253
2	Công nợ phải thu từ 1 - 3 năm	9.195.028.280
3	Công nợ phải thu trên 3 năm	2.023.070.547
	Cộng	19.729.809.080

✍



Trong năm 2012, nhằm đảm bảo tính thận trọng Công ty đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi là 663 triệu đồng, số dư lũy kế của khoản mục “Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi” đến ngày 31/12/2012 là 1,17 tỷ đồng.

Công ty luôn quan tâm đến công tác đối chiếu công nợ phải thu để kịp thời phát hiện các sai sót trong quá trình ghi nhận, hạch toán. Đồng thời thường xuyên đôn đốc công tác thu hồi công nợ.

#### **b) Nợ phải trả**

Tại ngày 31/12/2012, tổng số nợ phải trả là 22,8 tỷ đồng tăng so với năm 2011 là 1,1 tỷ đồng, trong đó, chủ yếu là khoản phải trả nhà cung cấp tăng 3,4 tỷ đồng, thuế và các khoản phải nộp Nhà nước tăng 2,5 tỷ đồng, phải trả người lao động tăng 3,2 tỷ đồng, trong khi khoản người mua trả tiền trước giảm 8,7 tỷ đồng. Hầu hết các khoản công nợ phải trả này đều được đối chiếu định kỳ hàng năm và không có tranh chấp hay khiếu kiện. Công ty có chính sách tương đối chặt chẽ trong quản lý công nợ phải trả khi đến hạn và đảm bảo không có những biến động lớn về công nợ phải trả làm ảnh hưởng đến tính ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như khả năng thanh toán nợ đến hạn.

### **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

Trong năm 2013 và các năm tiếp theo, Công ty cần tiếp tục đưa ra các biện pháp nhằm hoàn thiện tổ chức và mô hình quản lý cũng như các chính sách của Công ty, trong đó chú trọng đến các giải pháp có liên quan đến thị trường và sản phẩm, giải pháp về đầu tư, đặc biệt là đầu tư nguồn lực, giải pháp về vốn và ứng dụng khoa học công nghệ.

### **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

Trong năm 2013, các chỉ tiêu phát triển của Công ty tập trung vào các mục tiêu và một số chỉ tiêu chính như sau:

#### **a) Mục tiêu:**

- Nâng cao năng lực hoạt động, hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo cơ cấu tài chính hợp lý cho sự phát triển lành mạnh và bền vững của Công ty.
- Nâng cao sức cạnh tranh trong môi trường cạnh tranh bình đẳng với các doanh nghiệp khác trong thị trường tư vấn giao thông vận tải.
- Xây dựng Công ty có quy mô hợp lý, đa sở hữu; tập trung đầu tư và phát triển ngành nghề chính, làm chủ công nghệ. Xây dựng Công ty trở thành Công ty đầu ngành về Đường bộ, phát triển vững chắc về ngành Cầu, bổ sung các ngành nghề phù hợp, tiến tới hội nhập khu vực, tạo lòng tin, tín nhiệm đối với khách hàng, đáp ứng kịp thời các nhiệm vụ chính trị được giao.

#### **b) Các chỉ tiêu:**

- Sản lượng: 73 tỷ đồng;
- Doanh thu: Đạt 62 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: Phần đầu tăng (1-2)% so với năm 2012.
- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn cao hơn năm 2012.
- Đầu tư, đổi mới trang thiết bị: Phần đầu đạt tỷ lệ (1-2)% doanh thu.
- Bảo toàn và phát triển vốn.

**5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:** Không (Ý kiến kiểm toán là ý kiến chấp thuận toàn phần).

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Hoạt động của doanh nghiệp trong năm vừa qua đáp ứng được các mục tiêu được Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông thông qua. Công tác sản xuất kinh doanh và tài chính kế toán đều tuân thủ đúng theo pháp luật, các chế độ chính sách của Nhà nước hiện hành và Điều lệ của Công ty.

##### **a) Tình hình triển khai sản xuất**

- Công tác khảo sát địa hình:

+ Khảo sát địa hình cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật và tiến độ: Các kỹ sư và công nhân kỹ thuật có tay nghề cao, được đầu tư một số thiết bị tiên tiến như máy đo GPS, máy toàn đạc điện tử đo không gương. Nhờ đó, chất lượng khảo sát có nhiều tiến bộ, tính chuyên nghiệp ngày càng cao.

+ Tuy nhiên lực lượng khảo sát cần nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức chấp hành quy trình, quy phạm và các quy định trong ISO của từng cá nhân trong tất cả các khâu. Thường xuyên cập nhật công nghệ mới, kiểm định thiết bị đo đạc, kiểm tra, soát xét hồ sơ trước khi trình KCS. Không để sai sót gây thiệt hại về kinh tế, uy tín và thương hiệu của công ty.

- Công tác khảo sát địa chất:

+ Phòng Địa chất đã có sự phân công công việc hợp lý cho từng cá nhân phù hợp với trình độ, năng lực, do đó giúp được các tổ khoan khắc phục kịp thời các sự cố, từ đó đề xuất phương án giải quyết hợp lý.

+ Phòng thí nghiệm địa chất và vật liệu xây dựng đã đi vào hoạt động ổn định, có hiệu quả.

+ Tuy nhiên, do nguồn lực trẻ nên cần tập trung học hỏi, nâng cao kỹ năng thực hiện một số thí nghiệm hiện trường, thí nghiệm chuyên sâu.

- Công tác Thủy văn - Môi trường: Các công tác khảo sát, tính toán thủy văn đáp ứng nhu cầu sản xuất của công ty. Tuy nhiên, cần phải tập trung nghiên cứu, học hỏi để nâng cao trình độ, kỹ năng nghiệp vụ nhằm tiếp cận, mở rộng thị trường trong lĩnh vực này thì mới đáp ứng được yêu cầu, đặc biệt là công tác đánh giá tác động môi trường.

- Công tác thiết kế:

+ Với kinh nghiệm và trình độ không ngừng nâng cao, đội ngũ thiết kế đã vượt qua các khó khăn trong quá trình triển khai công việc, để hoàn thành các dự án lớn, đòi hỏi tính kỹ thuật và mỹ thuật cao. Tuy nhiên tính đáp ứng cần phải quan tâm hơn nữa, đặc biệt trong công tác phối hợp, chủ động, kỹ năng tổng hợp, thuyết trình, khả năng tiếp cận công nghệ mới, còn yếu về ngoại ngữ. Cần nâng cao trách nhiệm hơn nữa trong soát xét số liệu đầu vào, chỉ đạo, tổ chức công tác nghiệm thu nội bộ, quản lý tiến độ, nhằm duy trì và phát triển thương hiệu của công ty, thỏa mãn yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

+ Cần chú trọng tới thiết kế cảnh quan, kiến trúc, bền vững, văn hóa Việt, môi trường của công trình để tạo ra những sản phẩm khác biệt.

- Công tác tư vấn giám sát:

✍



+ Do nguồn lực hạn chế, nên Công ty mới chỉ tập trung tham gia những công trình trọng điểm. Trong thời gian tới, Công ty sẽ có kế hoạch đào tạo lực lượng tư vấn giám sát để có thể mở rộng lĩnh vực hoạt động này.

+ Lực lượng tham gia tư vấn giám sát hiện có là những kỹ sư có trình độ, làm việc có trách nhiệm, hoàn thành nhiệm vụ, giữ gìn được phẩm chất của người kỹ sư tư vấn.

#### b) Công tác quản lý:

- Thực hiện đúng chế độ về công bố thông tin theo quy định của Nhà nước. Quan hệ giữa Hội đồng quản trị với cổ đông được duy trì. Ban giám đốc, Ban kiểm soát có trách nhiệm, minh bạch và đúng thẩm quyền.

- Hoạt động tổng thể đã đi vào ổn định, tuy nhiên công tác phối hợp chung cần phải nâng cao hơn nữa.

- Phòng Quản lý kinh doanh và Tài chính - Kế toán đã chủ động đề ra kế hoạch nghiệm thu, thu tiền; có sự điều chỉnh kế hoạch theo từng giai đoạn để phù hợp với thực tế và theo bám liên tục các dự án có đủ các điều kiện nghiệm thu thanh toán và có khả năng thu tiền nên đã thu được hiệu quả cao nhất trong công tác nghiệm thu và thu kinh phí.

- Phòng Quản lý kinh doanh đã tăng cường công tác điều độ và tham mưu cho lãnh đạo Công ty tiếp cận các dự án mới, đặc biệt là các dự án do các nhà đầu tư có tiềm lực nhằm đảm bảo khả năng tài chính của dự án.

- Có kế hoạch chủ động và định hướng nguồn công việc, theo sát biến động của dự án do đó Công ty không bị động trong việc cân đối thu chi, đảm bảo được kế hoạch sản xuất và tài chính trong năm.

- Phòng Quản lý kỹ thuật (nay là phòng Kỹ thuật) đã chủ động hơn trong việc kiểm soát chất lượng, công tác tham mưu cho giám đốc trong đầu tư phát triển khoa học kỹ thuật. Đặc biệt là việc tổng hợp và chỉ đạo công tác lập hồ sơ đấu thầu. Tuy nhiên, cần thường xuyên, tích cực đưa ra các giải pháp công nghệ có tính sáng tạo và hợp lý trong việc đề xuất các phương án thiết kế; công tác kiểm tra, kiểm soát số liệu đầu vào cần tăng cường chặt chẽ, tránh để xảy ra sai sót do ý thức chấp hành các quy trình, quy phạm dẫn đến thiệt hại về kinh tế, giảm uy tín của Công ty.

- Phòng Tổ chức - Hành chính đã làm tốt theo chức năng và nhiệm vụ được giao.

#### c) Công tác ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và sản xuất:

- Phong trào cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất vẫn được duy trì và phát triển.

- Công tác thiết kế: Trong năm 2012 đã nâng cấp 14 khóa phần mềm thiết kế đường Vnroad từ phiên bản 5.1 lên phiên bản 7.1 cho các đơn vị thiết kế.

- Tăng cường thực hiện Quy định phân cấp về công tác soát xét, KCS và kiểm soát hồ sơ đảm bảo chất lượng, tiến độ hồ sơ khảo sát thiết kế.

- Thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 để nâng cao năng suất lao động, đảm bảo tiến độ, nâng cao chất lượng khảo sát thiết kế. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá chất lượng nội bộ và hội nghị xem xét lãnh đạo về thực hiện ISO 9001:2008 trong Công ty theo đúng quy định

#### d) Tuyển dụng lao động - đào tạo - chế độ chính sách

- Công tác tuyển dụng lao động: Đã tổ chức thi, xét tuyển, ký hợp đồng, đào tạo đúng quy trình.

- Công tác đào tạo: Đã tổ chức cho cán bộ, công nhân viên tham gia tập huấn, đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ kịp thời theo đúng quy định của Công ty.

- Công tác chế độ - chính sách xã hội: Công ty đã lo đủ việc làm, trả lương, phép, trợ cấp, bảo hộ lao động, mua bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp, bảo hiểm con người 24/24 giờ ... theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và thỏa ước lao động của Công ty.

## **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

Hội đồng quản trị giám sát hoạt động của Giám đốc thông qua các cuộc họp của Hội đồng quản trị và quá trình sản xuất kinh doanh. Tại các cuộc họp Hội đồng quản trị, Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty theo Điều 34 của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Điều 11 của Quy chế kèm theo Quyết định số 496/QĐ-HĐQT ngày 20/6/2012.

- Công tác quản lý và điều hành của Ban giám đốc trong năm 2012 là linh hoạt và hợp lý trong hoàn cảnh tình hình thực tế, phù hợp với tình hình của nền kinh tế và chủ trương đầu tư của Nhà nước theo phương châm “Quản lý chặt chẽ - Điều hành linh hoạt”.

- Hàng quý, thực hiện tốt chế độ báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Chấp hành nghiêm túc Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

## **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

- Thực hiện tốt các dự án trọng điểm có quy mô lớn, phức tạp với tinh thần chủ động, sáng tạo đặc biệt ưu tiên mũi nhọn phát triển công nghệ thiết kế Đường bộ, phát triển vững chắc công nghệ thiết kế cầu; Nâng cao công tác đảm bảo chất lượng để giữ thương hiệu và uy tín của Công ty.

- Xây dựng đội ngũ tư vấn và quản lý có chất lượng nhằm tạo ra sản phẩm chất lượng cao, mang tính khác biệt.

- Thực hiện tốt công tác đào tạo tại chỗ nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ chủ nhiệm dự án, chủ nhiệm thiết kế, chủ trì các hạng mục khảo sát, thiết kế và dự toán; Tăng cường và giữ ổn định đội ngũ chuyên gia giỏi, tạo nguồn lực mạnh cho Công ty.

- Coi công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là chìa khóa của sự thành công đối với Công ty. Đầu tư nghiên cứu ứng dụng phần mềm thiết kế, phát triển công nghệ ứng dụng trong khảo sát thiết kế.

- Phổ biến, giáo dục và quán triệt đạo đức nghề nghiệp tư vấn đến từng người lao động trong Công ty. Người lao động cần thấm nhuần và giác ngộ giữa trách nhiệm và quyền lợi của mình đối với công cuộc xây dựng và phát triển Công ty. Thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

## **IV. Quản trị công ty**

### **1. Hội đồng quản trị**

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Bùi Văn Tòng	Chủ tịch HĐQT	25%
2	Nguyễn Văn Bích	Phó chủ tịch HĐQT	10,5%
3	Hoàng Văn Thọ	Thành viên HĐQT	16,69%
4	Phạm Duy Khôi	Thành viên HĐQT	0,36%
5	Vũ Văn Chí	Thành viên HĐQT	1,52%

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị định kỳ họp 4 lần/năm.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
1	Bùi Văn Tòng	Chủ tịch HĐQT	04	100%
2	Nguyễn Văn Bích	Phó Chủ tịch HĐQT	04	100%
3	Hoàng Văn Thọ	Giám đốc	04	100%
4	Phạm Duy Khôi	Phó Giám đốc	04	100%
5	Vũ Văn Chí	Phó Giám đốc	04	100%

Nội dung và kết quả của các cuộc họp.

STT	Ngày họp	Nội dung	Kết quả
	11/4/2012	Phiên họp lần thứ nhất: - Bầu ông Bùi Văn Tòng là Chủ tịch HĐQT khóa II, nhiệm kỳ 2012-2016 - Bầu ông Nguyễn Văn Bích là phó Chủ tịch HĐQT Khóa II, nhiệm kỳ 2012-2016. - Thống nhất bổ nhiệm Giám đốc Công ty, Kế toán trưởng, Các Phó giám đốc Công ty.	- Ban hành Nghị quyết 258/2012/NQ-HĐQT; - Ban hành Quyết định 266A/QĐ-HECO ngày 16/4/2012 về việc phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2012. - Ban hành các Quyết định số: 267/QĐ-HĐQT, 268/QĐ-HĐQT, 269/QĐ-HĐQT, 270/QĐ-HĐQT bổ nhiệm các phó giám đốc và Kế toán trưởng; - Ban hành Quyết định số 315/QĐ-HĐQT ngày 6/5/2012 bổ nhiệm Giám đốc Công ty; - Ban hành Quyết định số 356/QĐ-HĐQT ngày 25/4/2012 phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2012; - Ban hành Quyết định số 397/QĐ-HECO ngày 29/5/2012 về trả thù lao đối với thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát;
	13/6/2012	Phiên họp lần thứ hai - Kiểm điểm tình hình sản xuất kinh doanh quý I và II/2012 - Kiểm điểm thực hiện Nghị quyết của HĐQT - Thông qua quy chế	- Ban hành Quyết định số 496/QĐ-HĐQT ngày 20/6/2012 về Quy chế Hội đồng quản trị; - Ban hành Quyết định số 547/QĐ-HĐQT ngày 05/7/2012 về Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

STT	Ngày họp	Nội dung	Kết quả
		<p>làm việc của HĐQT và phân công nhiệm vụ trong HĐQT</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bàn giao công việc giữa Giám đốc cũ và Giám đốc mới</li> <li>- Giao Ban Kiểm soát soạn thảo Quy chế hoạt động và sự phối hợp giữa HĐQT, Ban Kiểm soát và Giám đốc</li> </ul>	
	06/9/2012	<p>Phiên họp lần thứ ba</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua phương án thanh lý công cụ, dụng cụ</li> <li>- Thông qua Quy chế công bố thông tin</li> <li>- Thông qua quy chế công khai tài chính</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành Nghị quyết số 739/2012/NQ-HĐQT ngày 06/9/2012;</li> <li>- Ban hành Quyết định số 744/QĐ-HĐQT ngày 10/9/2012 về thanh lý công cụ dụng cụ;</li> <li>- Ban hành Quyết định số 757/QĐ-HĐQT ngày 13/9/2012 về Quy chế công bố thông tin;</li> <li>- Ban hành Quyết định số 758/QĐ-HĐQT ngày 13/9/2012 về Quy chế công khai tài chính;</li> <li>- Ban hành Quyết định số 851/QĐ-HĐQT ngày 16/10/2012 về Thành lập Ban xây dựng đề án tái cơ cấu doanh nghiệp;</li> </ul>
	14/12/2012	<p>Phiên họp lần thứ tư</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Quy chế sử dụng quỹ phúc lợi</li> <li>- Thông qua Quy chế dân chủ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành Nghị quyết số 1283/2012/NQ-HĐQT ngày 14/12/2012;</li> <li>- Ban hành Quyết định số 02/QĐ-HĐQT ngày 02/01/2013 về Quy chế sử dụng quỹ phúc lợi;</li> <li>- Ban hành Quyết định số 03/QĐ-HĐQT ngày 02/01/2013 về Quy chế thực hiện dân chủ của Công ty;</li> </ul>

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Bùi Văn Tòng - Chủ tịch HĐQT: Chứng nhận chuyên ngành Quản trị kinh doanh của trường Đại học kinh tế quốc dân năm 1998.

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không.

## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Lê Huy Thắng	Trưởng ban	0,09%
2	Nguyễn Hoạch Nguyên	Thành viên	0,24%
3	Phạm Thị Hiến	Thành viên	0,26%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2012, Ban kiểm soát thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các nhiệm vụ theo chức năng đã được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát đã họp 04 phiên trong năm 2012:

- Phiên họp ngày 11/4/2012:

+ Ban kiểm soát tiến hành giới thiệu đồng chí Lê Huy Thắng, thành viên Ban kiểm soát làm Trưởng ban kiểm soát và tiến hành bầu bằng hình thức biểu quyết, kết quả biểu quyết 100% tán thành.

+ Ban kiểm soát tiến hành thảo luận và thống nhất phân giao nhiệm vụ của các thành viên Ban kiểm soát.

+ Ban kiểm soát kiến nghị một số ý kiến với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc về phối hợp để hoạt động đạt kết quả tốt nhất.

- Phiên họp ngày 29/6/2012:

+ Ban Ban kiểm soát tiến hành thảo luận và thống nhất nội dung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Đường bộ.

+ Kiểm điểm hoạt động của Ban kiểm soát.

- Phiên họp ngày 6/9/2012:

+ Ban kiểm soát thảo luận và thống nhất với các nội dung trong phiên họp lần thứ 3 (quý III/2012), ngày 06/09/2012 của Hội đồng quản trị.

+ Kiểm điểm hoạt động của Ban kiểm soát.

- Phiên họp ngày 14/12/2012:

+ Ban kiểm soát thảo luận và thống nhất với các nội dung trong phiên họp lần thứ 4 (quý IV/2012), ngày 14/12/2012 của Hội đồng quản trị.

+ Kiểm điểm hoạt động của Ban kiểm soát.

- Ngoài ra, ngày 2/4/2013, Ban kiểm soát đã họp kiểm điểm công tác trong năm 2012, tổng kết và lập báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.

### **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Lương	Thưởng	Thù lao	Các khoản lợi ích khác	Chi phí
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc</b>						
1	Bùi Văn Tòng	Chủ tịch	418.488.300	33.000.000			
2	Nguyễn Văn Bích	Phó CT/Phó GD	356.353.300	26.200.000	22.716.000		
3	Hoàng Văn Thọ	Thành viên/Giám đốc	376.938.300	28.500.000	15.144.000		
4	Vũ Văn Chí	Thành	362.184.300	27.000.000	15.144.000		

12

TT	Họ và tên	Chức danh	Lương	Thưởng	Thù lao	Các khoản lợi ích khác	Chi phí
		viên/Phó GD					
5	Phạm Duy Khôi	Thành viên/Phó GD	354.039.300	26.200.000	15.144.000		
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>						
1	Lê Huy Thắng	Trưởng ban/Trưởng phòng QLKT	182.198.644	12.900.000	8.592.000		
2	Nguyễn Hoạch Nguyên	Thành viên	187.093.304	11.470.000	7.212.000		
3	Phạm Thị Hiền	Thành viên	145.640.300	5.200.000	6.720.000		
<b>III</b>	<b>Các cán bộ quản lý</b>						
1	Bùi Thị Vân	Kế toán trưởng	265.084.300	12.700.000			
2	Vũ Thanh Tịnh	Trưởng phòng TCHC	188.147.300	13.200.000			
3	Phạm Văn Hiến	Trưởng phòng QLKD	228.568.300	12.700.000			
4	Nguyễn Văn Hiến	Phó phòng QLKD	135.165.300	10.400.000			
5	Nguyễn Xuân Trường	Phó phòng QLKD	107.579.300	7.200.000			
	<b>Cộng</b>		<b>3.307.480.248</b>	<b>226.670.000</b>	<b>90.672.000</b>		

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.


d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về quản trị công ty.

## VI. Báo cáo tài chính

### 1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác liên quan đến quá trình lập báo cáo tài chính tại Việt Nam.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Theo phụ lục đính kèm.

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty 



GIÁM ĐỐC

*Hoàng Văn Thọ*